TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHU NGHIA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2024/HS- ST
Ngày: 31- 5- 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phùng Văn Thị
2. Ông Tống Như Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Kim Cúc- Thư ký của Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Việt Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/TLST- HS ngày 09 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. PHẠM XUÂN TH- sinh ngày 14 tháng 02 năm 1984 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu N, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân T1 (đã chết) và bà Quản Thị Ch, sinh năm 1957; có vợ là Trần Thị N1, sinh năm 1981và 02con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2008).

Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2017/HSST, ngày 22/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xử phạt 06 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và xử phạt 15.000.000 đồng về tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự; bị truy thu số tiền 2.400.000 đồng để sung công quỹ nhà nước và phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Phạm Xuân Th đã chấp hành xong ngày 09/02/2018.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 19/02/2024 đến ngày 19/4/2024; hiện tại ngoại tại xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. BÙI ĐÌNH Q - sinh ngày 16 tháng 3 năm 1985 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình D1 sinh năm 1943 và bà Nghiêm Thị B sinh năm 1949; chưa có vợ; có 01 con sinh năm 2012 (là con chung với chị Phạm Thị H, sinh năm 1989, nơi cư trú: Xã H1, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số: 125/QĐ- XPHC, ngày 24/8/2016, bị Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác; Bùi Đình Q đã được nhận Quyết định xử phạt cùng ngày; Công an huyện T đôn đốc nhiều lần, Q chấp hành nộp phạt ngày 04/3/2024.

Về nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/HSST, ngày 24/8/2004, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; phải nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Q đã chấp hành xong.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/HS-ST, ngày 30/01/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự; bị truy thu 20.000 đồng nộp ngân sách nhà nước và phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Q đã nộp án phí và khoản tiền truy thu xong ngày 23/7/2018, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/12/2019.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 19/02/2024 đến ngày 19/4/2024; hiện tại ngoại tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Quản Văn Q1, sinh năm 1992

Trú tại: Khu 4, xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2. Anh Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1987

Trú tại: Khu C, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

3. Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ

Địa chỉ trụ sở: Khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Công L- Trưởng Công an huyện T.

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 35 phút, ngày 22/12/2023, Công an huyện T cùng chính quyền địa phương xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ phát hiện tại quán bia "Th Béo" do Phạm Xuân Th sinh năm 1984 ở khu N, xã Y, huyện T làm chủ có 06 người đánh bạc dưới hình thức chơi "Liêng" thắng thua bằng tiền gồm: Phạm Xuân Th; Vũ Hoài L1, sinh năm 1988; Nguyễn Văn K, sinh năm 1983; Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1987; Trương Văn S, sinh năm 1992; Phùng Duy Kh sinh năm 1992 (Trong đó

Trương Văn S cư trú tại xã D, huyện T; những người còn lại đều cư trú tại xã Y, huyện T).

Công an huyện T lập biên bản vi phạm hành chính và tạm giữ các tang vật có liên quan gồm: 52 (năm mươi hai) Q1 bài tú lơ khơ, mặt lưng có các chi tiết màu vàng và xanh dương; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.710.000 đồng. Tạm giữ của những người tham gia đánh bạc 05 (năm) chiếc điện thoại di động, trong đó có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh, gắn sim số thuê bao 0336675873, đã qua sử dụng của Phạm Xuân Th.

Quá trình xác minh vụ việc trên đã làm rõ: Số tiền các đối tượng đánh bạc ngày 22/12/2023 là 2.710.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng), số người tham gia đánh bạc là 06 người (dưới 10 người) và những người tham gia đánh bạc đều không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc.

Khi kiểm tra điện thoại của những người tham gia đánh bạc nêu trên, Công an huyện T phát hiện trong điện thoại của Phạm Xuân Th có tin nhắn mua số lô, số đề với Bùi Đình Q sinh năm 1985 ở khu 5, thị trấn T, huyện T vào ngày 21/12/2023 với tổng số tiền là **17.600.000** đồng. Công an huyện T đã ra quyết định chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Xuân Th và Bùi Đình Q.

Quá trình điều tra đã làm rõ như sau:

Bùi Đình Q làm đá giải khát bán. Vào mùa đông, ít khách, thu nhập thấp nên Q nảy sinh ý định làm chủ đề để kiếm tiền. Vào khoảng 13 giờ ngày 20/12/2023, Q đến giao đá cho Phạm Xuân Th tại quán bia của Th thuộc khu N, xã Y, huyện T, gặp Th một mình ở quán bia, Q nói "Anh xem có ai ghi lô, đề thì chuyển cho em". Th trả lời "Có ai ghi thì anh sẽ chuyển". Q nói "Lô thì em tính anh hai hai năm, đề thì em tính bảy lăm", có nghĩa là Q tính giá lô cho Th 01 điểm là 22.500 đồng, còn số đề Q tính Th 75% tổng số tiền đề Th chuyển. Q và Th thống nhất với nhau thanh toán tiền vào ngày hôm sau, khi nào thanh toán sẽ được nhận hoa hồng tiền đề. Khi có khách đến mua số đề thì Th sử dụng điện thoại di động gắn sim số thuê bao 0336.675.873 nhắn tin trực tiếp chuyển các số lô, số đề khách mua đến số thuê bao điện thoại 0338.884.038 của Q. Khi nhận được tin nhắn mua số lô, số đề của Th, Q nhắn tin trả lời lại bằng cách copy nội dung tin nhắn Th gửi đến và thêm chữ OK, có nghĩa là Q đồng ý bán cho Th các số lô, số đề mà Th nhắn tin hỏi mua.

Hình thức đánh bạc được Th và những người tham gia đánh bạc thống nhất căn cứ vào kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày để xác định thắng, thua. Nếu người mua số đề, dây, đầu, đít, tổng, kép… mà trùng với hai số cuối giải đặc biệt, sẽ được số tiền gấp 70 lần số tiền họ mua số đề; nếu số lô người mua trùng với hai số cuối tất cả các giải của kết quả xổ số, sẽ được số tiền 80.000 đồng/01 điểm lô. Số lô Th bán cho các người chơi là 23.000 đồng/01 điểm. Đối với khách mua số đề, Th không cho khách hoa hồng tiền đề.

Ngày 21/12/2023 Phạm Xuân Th đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề vào như sau:

Bán số đề cho anh Quản Văn Q1 sinh năm 1992 ở khu 4, xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ:

Vào khoảng 13 giờ, ngày 21/12/2023, anh Q1 đi đến hồ câu của Phạm Xuân Th để câu cá. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, anh Q1 nảy sinh ý định đánh bạc dưới hình thức mua số đề. Anh Q1 gặp Th và hỏi: "Anh có ghi được đề không? ghi em mấy con". Th trả lời "Có, để anh chuyển người ta nhận thì anh bảo". Sau đó anh Q1 đọc cho Th các số đề: 43 = 300.000 đồng; 34 = 100.000 đồng. Tổng là 400.000 đồng. Th lấy điện thoại di động của mình soạn tin nhắn với nội dung có chứa các số đề anh Q1 mua gửi cho Bùi Đình Q. Sau khi nhận được tin nhắn trả lời đồng ý của Q thì Th bảo anh Q1 là "Được rồi". Thấy Th bảo vậy nên anh Q1 trả cho Th số tiền 400.000 đồng tiền mua các số đề, Th đã nhận số tiền này.

Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, các số đề anh Q1 mua của Th không trúng thưởng. Như vậy, tổng số tiền Th và anh Q1 đánh bạc với nhau trong ngày 21/12/2023 là 400.000 đồng.

Bán số lô cho anh Nguyễn Quang Đ sinh năm 1987 ở khu C, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/12/2023, anh Đ đang xem câu cá tại hồ câu của Phạm Xuân Th thì nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức mua số lô nên đi bộ từ dưới hồ câu lên quán, gặp Th. Anh Đ nói với Th "ghi cho em con lô bốn sáu hai mươi điểm", có nghĩa là anh Đ hỏi mua của Th số lô 46 = 20 điểm, Th nói "Ừ". Th bán cho anh Đ giá 01 điểm lô là 23.000 đồng. Tổng số tiền anh Đ phải thanh toán cho Th là 460.000 đồng. Số tiền này anh Đ chưa trả cho Th.

Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 21/12/2023, anh Đ trúng thưởng số lô 46 = 20 điểm, được số tiền là 1.600.000 đồng. Trừ đi số tiền mua số lô anh Đ nợ Th, thì Th phải trả cho anh Đ số tiền là 1.140.000 đồng. Số tiền này Th chưa thanh toán cho anh Đ.

Như vậy, tổng số tiền Th và anh Đ đánh bạc với nhau trong ngày 21/12/2023 (gồm tiền mua số lô + tiền trúng thưởng) là 2.060.000 đồng.

Chuyển bảng và tự mua các số lô, số đề của Bùi Đình Q sinh năm 1985 ở khu 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Thời gian từ 17 giờ 35 phút đến 18 giờ 05 phút ngày 21/12/2023, Phạm Xuân Th nhắn nhiều tin từ số thuê bao điện thoại 0336.675.873 của Th đến số thuê bao điện thoại 0338.884.038 của Q để chuyển các số lô, số đề đã bán cho những người tham gia đánh bạc và tự mua các số lô, số đề của Q. Khi nhận được các tin nhắn của Th, Q đều copy lại nội dung và thêm chữ Ok để trả lời Th, có nghĩa là Q đồng ý nhận các số lô, số đề của Th. Cụ thể các số lô, số đề Q nhận của Th như sau:

Số lô: Lô 46, 64, 79, 97 mỗi số 20 điểm; lô 89, 98, 04, 09, 97 mỗi số 10 điểm; Lô 46 = 30 điểm. Tổng số điểm lô Th chuyển cho Q là 160 điểm x 22.500 đồng = **3.600.000 đồng**.

Số đề: Đề đầu 5 (gồm 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59) mỗi số 50.000 đồng; Đề đít 5 (gồm 05, 15, 25, 35, 45, 55, 65, 75, 85, 95) mỗi số 50.000 đồng; Đề 46, 63, 01, 10, 15, 51, 00, 55 mỗi số 30.000 đồng; đề 43 = 300.000 đồng; 34 = 100.000 đồng; 88 = 50.000 đồng. Tổng số tiền đề Th chuyển cho Q là **1.690.000 đồng** (Một triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng). Th được hưởng lợi **10.000đ** từ số lô đã bán cho Q1 chuyển cho Q. Q chiết khấu cho Th 25% hoa hồng tiền đề là **422.500 đồng**. Số tiền thực tế Th phải thanh toán cho Q là **1.267.500 đồng**.

Tổng số tiền Th mua, chuyển số lô, số đề cho Q là **5.290.000 đồng**. Số tiền này Th chưa thanh toán cho Q.

Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, Th trúng thưởng các số lô, số đề sau:

+ Số đề trúng thưởng: 85 = 50.000 đồng, được số tiền là **3.500.000 đồng**.

+ Số lô: 46 = 30 điểm; 46 =20 điểm; 79, 97 mỗi số 20 điểm; 09, 97 mỗi số 10 điểm. Tổng điểm lô trúng thưởng là 110 điểm, được số tiền là **8.800.000 đồng**

Tổng tiền Th trúng thưởng số lô, số đề là **12.300.000** đồng. Số tiền này Q chưa thanh toán cho Th.

Như vậy, tổng số tiền Th và Q đánh bạc với nhau sau khi đã tính toán thắng thua trong ngày 21/12/2023 (gồm tiền mua số đề, số lô + tiền trúng thưởng số lô, số đề + tiền hoa hồng) là 5.290.000 + 12.300.000 + 10.000đ = **17.600.000** đồng; (Mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Xuân Th và Bùi Đình Q đã khai nhận hành vi đánh bạc như đã nêu trên. Quá trình điều tra, các bị cáo và những người liên quan đã tự nguyên giao nộp số tiền đánh bạc cụ thể như sau: Phạm Xuân Th 4.840.000 đồng (Bốn triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng); Nguyễn Quang Đ 460.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng); Bùi Đình Q 12.300.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm nghìn đồng). Cơ quan điều tra đã tạm giữ số tiền trên và xác định là vật chứng của vụ án.

Tại Bản cáo trạng số: 19/CT- VKS. TB ngày 08/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Phạm Xuân Th, Bùi Đình Q về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Xuân Th, Bùi Đình Q phạm tội "Đánh bạc".

a) Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ Luật Hình sự: Xử phạt Phạm Xuân Th từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật Hình sự: Xử phạt Bùi Đình Q từ 09 đến 12 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

b) Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc đã thu giữ của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 17.600.000 đồng (Mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ số tiền 2.710.000 đồng (Hai triệu bảy trăm mười nghìn đồng) và 52 (Năm mươi hai) Q1 bài tú lơ khơ là tang vật vụ việc vi phạm hành chính "Đánh bạc trái phép bằng hình thức tú lơ khơ", xảy ra ngày 22/12/2023 tại xã Y, huyện T để xử lý theo quy định.

- Tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu xanh, dung lượng 128 Gb, số IMEI 1: 862366053267250, số IMEI 2: 862366053267243, điện thoại đã qua sử dụng, mật khẩu mở khoá màn hình: 140284 của Phạm Xuân Th.

- Tịch thu tiêu huỷ sim điện thoại số 0336675873 của Phạm Xuân Th.

c) Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo: Phạm Xuân Th, Bùi Đình Q đều khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố; các bị cáo không tranh luận, không bào chữa.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

- Bị cáo Th: Bị cáo rất ăn năn hối lỗi, bị cáo hứa sẽ không vi phạm pháp luật nữa, mong Q Toà xem xét

- Bị cáo Q: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản kiểm tra điện thoại; đồ vật, tài sản đã tạm giữ… và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

[3]. Ngày 21/12/2023, tại quán bia "Th Béo" thuộc khu N, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ do Phạm Xuân Th làm chủ, Phạm Xuân Th có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Quản Văn Q1, Nguyễn Quang Đ với tổng số tiền là 2.460.000 đồng. Sau đó, Th tổng hợp thành bảng rồi chuyển cho Bùi Đình Q và mua thêm số lô, số đề của Q với tổng số tiền chuyển bảng và mua số lô đề là 5.290.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, Th trúng thưởng các số lô, số đề với tổng số tiền là 12.300.000 đồng, được hưởng tiền hoa hồng là 10.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Th và Q đánh bạc với nhau trong ngày 21/12/2023 là **17.600.000** đồng (Mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của Phạm Xuân Th và Bùi Đình Q ngày 21/12/2023 là hành vi tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc của các bị cáo trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 20.000.000 đồng và số người tham gia đánh bạc dưới 10 người nên hành vi của Phạm Xuân Th, Bùi Đình Q không phạm tội "Tổ chức đánh bạc" mà phạm tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[4]. Vì hám lợi, muốn có tiền để chi tiêu cá nhân nên các bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng tới trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm.

[5]. Xét về nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo:

Bùi Đình Q và Phạm Xuân Th đã bàn bạc, thống nhất cách thức và trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc, nên đều giữ vai trò là người thực hành. Tuy tội "Đánh bạc" là tội ít nghiêm trọng, nhưng các bị cáo không được áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đều đã bị kết án (đã được xoá án tích).

Trong vụ án này, Bùi Đình Q là người khởi xướng việc đánh bạc, rủ rê, lôi kéo Phạm Xuân Th đứng ra làm thư ký bán số lô, số đề cho các con bạc, sau đó chuyển bảng lô đề cho Q, vì vậy vai trò của Q là cao hơn Th. Bùi Đình Q có 01 tiền sự về hành vi xâm hại đến sức khoẻ của người khác, vì vậy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Khi lượng hình, cũng xem xét bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự là khai báo thành khẩn và 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bố đẻ bị cáo là người có công với Cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Phạm Xuân Th là thư ký ghi số lô, số đề cho Q, đồng thời cũng mua số lô, đề của Q. Bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 do đã tích cực đóng góp cho công tác phong trào của địa phương, cụ thể đã ủng hộ quỹ khuyến học xã Y nơi bị cáo cư trú số tiền là 1.000.000 đồng. Phạm Xuân Th không có tiền án, tiền sự, xét có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp.

Phạm Xuân Th là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo, nhưng cần buộc bị cáo thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Do các bị cáo đều không có tài sản riêng có giá trị, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Đối với Nguyễn Văn K; Phùng Duy Kh; Vũ Hoài L1; Trương Văn S là những người tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi "Liêng" tại nhà Phạm Xuân Th vào ngày 22/12/2023: Số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, họ đều chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện T chuyển hồ sơ đến Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn K; Phùng Duy Kh; Vũ Hoài L1; Trương Văn S về hành vi "đánh bạc trái phép bằng hình thức tú lơ khơ". Do hành vi của những người trên không liên quan đến vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Đối với hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi "Liêng", được thua bằng tiền ngày 22/12/2023 của Phạm Xuân Th: Th đã tổ chức, rủ rê người khác đánh bạc trái phép, hành vi của Th là hành vi tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên, số lượng người tham gia đánh bạc dưới 10 người và số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, tiến hành xác minh nhân thân, xác định Th chưa có tiền án, chưa bị xử lý hành chính về các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện T chuyển hồ sơ đến Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th về hành vi "đánh bạc trái phép bằng hình thức tú lơ khơ" và "rủ rê người khác để đánh bạc trái phép" là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Đối với Nguyễn Quang Đ: Ngày 21/12/2023, Đ có hành vi mua số lô của Phạm Xuân Th và ngày 22/12/2023, Đ có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi Liêng cùng với Phạm Xuân Th; Nguyễn Văn K; Phùng Duy Kh; Vũ Hoài L1 và Trương Văn S. Tuy nhiên, số tiền mà Đ sử dụng để đánh bạc trong ngày 21 và 22/12/2023 đều chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Nguyễn Quang Đ chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện T chuyển hồ sơ đến Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Quang Đ về hành vi "đánh bạc trái phép bằng hình thức mua số lô" và hành vi "đánh bạc trái phép bằng hình thức tú lơ khơ" là đúng quy định của pháp luật.

[10]. Đối với Quản Văn Q1: Ngày 21/12/2023, Q1 có hành vi mua các số đề của Phạm Xuân Th. Tuy nhiên, số tiền mà Q1 sử dụng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Quản Văn Q1 chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện T chuyển hồ sơ đến Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Quản Văn Q1 về hành vi "đánh bạc trái phép bằng hình thức mua các số đề" là đúng quy định của pháp luật.

[11]. Về xử lý vật chứng và tài sản đã tạm giữ:

- Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 17.600.000 đồng là công cụ, phương tiện phạm tội và tiền do phạm tội mà có đã tạm giữ của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Số tiền 2.710.000 đồng (Hai triệu bảy trăm mười nghìn đồng) và 52 (Năm mươi hai) Q1 bài tú lơ khơ là tang vật vụ việc vi phạm hành chính "Đánh bạc trái phép bằng hình thức tú lơ khơ", xảy ra ngày 22/12/2023 tại xã Y, huyện T cần trả lại cho Công an huyện T để xử lý theo quy định.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh tạm giữ của Phạm Xuân Th là công cụ, phương tiện phạm tội, do Th đã sử dụng chiếc điện thoại này để nhắn tin mua các số lô, số đề của Bùi Đình Q vào ngày 21/12/2023, vì vậy sẽ tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước. Sim điện thoại số 0336675873 lắp trong điện thoại nói trên không còn giá trị sử dụng, sẽ tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen, gắn sim số thuê bao 0338.884.038 của Bùi Đình Q sử dụng vào việc đánh bạc, Q khai đã vứt bỏ, Cơ quan điều tra không thu giữ được, nên Hội đồng xét xử không phải xử lý.

- Quá trình điều tra Cơ quan điều tra còn tạm giữ: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 ProMax, màu xanh, gắn sim số thuê bao 0988561825 đã qua sử dụng của Trương Văn S; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05, màu xanh, gắn sim số thuê bao 0326895840 đã qua sử dụng của Vũ Hoài L1; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone X, màu trắng, gắn sim số thuê bao 0399463183 đã qua sử dụng của Phùng Duy Kh; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23, màu xanh, gắn sim số thuê bao 0827538923 đã qua sử dụng của Nguyễn Văn K, quá trình điều tra xác định những chiếc điện thoại nêu trên có nguồn gốc rõ ràng, không sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại cho các chủ sở hữu. Xét thấy, các tài sản trên không liên quan đến vụ án này, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[12]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo và đề nghị về việc xử lý vật chứng, án phí phù hợp quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật Hình sự đối với Bùi Đình Q;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ Luật Hình sự đối với Phạm Xuân Th:

Tuyên bố: Các bị cáo: Bùi Đình Q, Phạm Xuân Th phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bùi Đình Q 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt Phạm Xuân Th 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện T nhận được quyết định thi hành án.

Giao Phạm Xuân Th cho UBND xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 99 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

Buộc Phạm Xuân Th thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bùi Đình Q, Phạm Xuân Th.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc đã thu giữ của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 17.600.000 đồng (Mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ số tiền 2.710.000 đồng (Hai triệu bảy trăm mười nghìn đồng) và 52 (Năm mươi hai) Q1 bài tú lơ khơ là tang vật vụ việc vi phạm hành chính "Đánh bạc trái phép bằng hình thức tú lơ khơ", xảy ra ngày 22/12/2023 tại xã Y, huyện T để xử lý theo quy định.

- Tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu xanh, dung lượng 128 Gb, số IMEI 1: 862366053267250, số IMEI 2: 862366053267243, điện thoại đã qua sử dụng, mật khẩu mở khoá màn hình: 140284 của Phạm Xuân Th.

- Tịch thu tiêu huỷ sim điện thoại số 0336675873 của Phạm Xuân Th.

(Các vật chứng, tài sản nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Buộc các bị cáo: Phạm Xuân Th, Bùi Đình Q, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện T;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- UBND xã Y;
- UBND thị trấn T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Minh Hòa